

Số: 787/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 15 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ L tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 L Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ L Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 691/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 385/77 đường Lê Văn T, Phường A, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thủy T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 12/4Q khu phố 4, phường Tân T, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thủy T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp L công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48 quyền số 01 ngày 14/5/2015 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 01/6/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/7/2020, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông L và bà T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc chia hoặc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thủy T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 48 quyển số 01 ngày 14/5/2015 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 02 con chung

1/ Nguyễn Ngọc Khánh T, sinh ngày 09/10/2010;

2/ Nguyễn Ngọc Châu A, sinh ngày 18/8/2015.

Ông L là người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh T cho đến khi trẻ T đủ 18 tuổi.

Bà T là người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Châu A cho đến khi trẻ A đủ 18 tuổi. Ông L và bà T không yêu cầu Tòa án ghi nhận cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thủy T phải chịu, nhưng được miễn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông L và bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0026334 ngày 12/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Ông L và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp L ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Chinh